

Số: 153/2023/QĐCNTTLH

Châu Thành, ngày 12 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Dương Thị Y và anh Trần Hoàng N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 02 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Dương Thị Y.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 9 năm 2023 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Chị Dương Thị Y, sinh năm 1982; Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- Anh Trần Hoàng N, sinh năm 1982; Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 9 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 9 năm 2023, cụ thể như sau:

(1). *Về hôn nhân*: chị Dương Thị Y và anh Trần Hoàng N cùng đồng ý thuận tình ly hôn.

(2). *Về con chung*: chị Dương Thị Y được quyền nuôi con chung tên Trần Thị Phương N1, sinh ngày 02/03/2013 sau khi ly hôn (con đang sống với chị Y). Chị Y không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con. Trần Dương Trung Đ sinh ngày 6/03/2005 đã trưởng thành nên tự lao động sinh sống được nên chị Y và anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Dương Thị Y và các thành viên trong gia đình chị Y không được cản trở anh N trong việc thăm nom chăm sóc giáo dục con chung.

(3). *Về tài sản chung*: chị Y và anh N tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

(4). *Về nợ chung*: chị Y và anh N xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã Tân Phú Trung (số 24 ngày 19/03/2004);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Loan